

Ngàn Năm Bìa Miệng

Lời mở đầu: Trong mục thư tín LTCC số 88 AH Dương Hồng Quý có nhắc đến tên của AH đàn em Hoàng Như Ngọc. Tiên sinh họ Dương phán rằng “HNN đã mất nhiều công phu nghiên cứu sưu tầm và phí tổn nhiều lần đến hiện trường khảo sát để viết một bài độc đáo về lai lịch của thành phố Las Vegas” Mời đọc qua, tôi thật cảm động như chợt sống lại với cái tình huynh đệ “Tổng Nha Tổng Cuộc” ngày nào! Nhưng, wait a minute, nhân sĩ Bắc Hà nói một đường thì phải hiểu một nẻo! Cho chắc ăn tôi tự hỏi cái ông Anh mà chúng tôi thời đó mệnh danh là “chưa nói đã cười” muốn ám chỉ gì đây?! Chưa kịp phỏng mồi, tôi bỗng chợt dạ liên tưởng ngay với “**Nhất Điểm Quần Thần, Chấm To Bầy Tôi**” nên tôi đọc kỹ lại thấy lờ mờ hiện ra nghĩa đen của giòng chữ mà Dương đại ca có lẽ muốn căn vặn “**Thế nào chú em cờ bạc, đã sạch túi chưa? Vẫn còn la cà ở Vegas đây chứ?!**” Thưa Anh “Cái máu đỏ đen vẫn còn chưa được cải tạo, cái Hồng cái Chuyên vẫn chưa đạt được đỉnh cao trí tuệ!” nhưng may thay dù quá “Cổ Lai Hy” đàn em vẫn chuyên cần làm con một sách, tu dưỡng học thuyết ATNP để viết bài này trước là cùng Anh gọi lại những trận cười của “ngày tháng cũ” bên đường Công Lý, Pasteur, sau là làm bốn phen “vác ngà” với đồng chí mô phạm AH Nguyễn Đức Chí. Thân kính.

Hoàng như Ngọc

“**Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại tân dân, tại chí u chí thiện**” (Trích Sách Đại Học trong Tứ Thư, của dịch giả Đoàn Trung Còn). Trình Tử nói rằng: “Đại học là sách của Đức Khổng Tử truyền lại. Chính nó là cái cửa mà người mới học phải bước qua mà vào nơi đạo đức vậy” Triết gia Trung Quốc trong nhiều thế hệ qua ảnh hưởng Nho, Lão, Phật quan niệm rằng phải “diệt dục” mới có thể “tu tâm” phải phải sạch lớp bụi trên mặt gương đi rồi tấm gương, tức tâm mới sáng (Nguyễn Hiến Lê, Sử

Trung Quốc). Suy gẫm làm sao cho tâm sáng (**minh minh đức**). Khi tâm sáng mới có thể dẫn dắt mọi người “**tân dân**” bỏ cũ thay mới, bỏ dở lấy hay. Khi đạt đến mức hoàn thiện thì ở yên mức ấy (**chí u chí thiện**).

Tôi áp dụng triết học người xưa vào cuộc đời cùng sự nghiệp của một danh tướng tên tuổi Mỹ trong Continental Army vào thời kỳ của cuộc Cách mạng Hoa-Ky. Trong Mỹ ngữ, khi người ta nói hoặc viết “a Bebedict Arnold” là muốn ám chỉ một hành động phản bội (đất nước, bạn bè, v.v.). Benedict Arnold, vị tướng 2 sao (Major General) trong Quân Đội Lục Địa, sanh ngày 14 tháng Giêng năm 1741 tại Norwich, Connecticut và từ trần ngày 14 tháng 6 năm 1801 tại Luân Đôn, Anh quốc.



**Major General
Benedict
Arnold**

Ông xuất thân là một thương gia rất thành đạt trong thương trường. Cái mầm cách mạng chống đuổi thực dân Anh ra khỏi bắc Mỹ đã

manh nha từ lâu. Nhưng phải đợi cái ngòi nổ “Thuế Tem” (The Stamp Act, 1765) một Đạo luật mà Anh Quốc áp đặt lên thuộc địa, cùng nhiều lục đục, bất mãn nghiêm trọng trong nhiều dịch vụ buôn bán ở thuộc địa, mới bộc nổ, phát động cuộc chiến dành Độc Lập của nhân dân Hoa Kỳ trong nhiều trận đánh vào thời điểm những năm từ 1763 đến 1775. Trong chiến tranh Cách Mạng, sử gia Mỹ đồng thuận là lòng dũng cảm, sự ứng đối khôn ngoan và tài năng quân sự ưu việt của Benedict Arnold là

nguyên do chính trong thắng lợi Saratoga, động lực tối hậu cho công cuộc dành Độc Lập và đuổi thực dân Anh ra khỏi Hoa Kỳ. Từ chiến thắng Fort Ticondorega, chiếm đóng Canada (1775), lấy đảo Valcour trên hồ Champlain (1776), toàn thắng trận chiến Danbury và Ridgefield tại Connecticut (Ghi chú: sau trận này ông được phong thành tướng Hai Sao) và cuối cùng là vào mùa hè năm 1777 với một chuỗi chiến trận gọi là Saratoga thuộc phần trên của Nữ Ước gần Albany đã kết thúc trận chiến dành Độc Lập của nhân dân Mỹ với sự đầu hàng của tướng Ba Sao (Lieutenant General) John Burgoyne chỉ huy quân Anh vào ngày 17 tháng 10 năm 1777.

Lt. General John Burgoyne

Trong trận cuối cùng ở Bemis Heights quân Anh thiếu lương thực, kém quân số, bị cắt đường rút lui (bởi chiến thuật kỳ ảo của tướng Arnold) nên đầu hàng! Cũng trong trận này tướng Benedict



Arnold bị thương ở chân trái, cũng ở cái chân mà ông bị thương tích ở các trận chiến trước.

Đến đây tôi xin quay lại cùng quý vị độc giả về Sách Đại Học với “minh minh đức” để tiếc thay cho vị tướng tài ba của Hoa Kỳ trong thời đó đã không qua sân Khổng của Trình, để soi sáng nỗi tâm mình, mà để lớp bụi “ái nộ, sân si” ó nhòe tên tuổi (phụ chú: thật bất nhẫn tôi phải ghi ông, một thiên tài quân sự, một tướng trí dũng song toàn, vào “Ngàn năm bia miệng” trong bảng phong thần của bài viết này). Chẳng là sau chiến thắng Saratoga giữa ông và tướng Horatio Gates có sự “gà cùng chuồng ghét nhau tiếng gáy” công trạng của ông bị chôn vùi! Ngược lại, tướng Gates ngoài việc cướp công còn nói xấu, bôi nhọ, i kết tội ông là lạm quyền, bất tôn mệnh lệnh. Phần tướng Arnold ông cũng chẳng thêm dấu điểm gì, công khai

khinh miệt tướng Gates về chiến thuật quân sự của ông ta! (phụ chú: nếu được nói theo giọng đồng bào miền Nam gốc Bến Tre, Cai Lậy tôi chắc ông đã xô Nho phê bình tướng Gates: *dở ẹc!*”) Sau bao chiến công hy sinh xương máu cho Tổ Quốc mà không được bồi hoàn, ông đâm cay đắng, oán giận cấp chỉ huy và Quốc Hội đương thời, đã thiên vị và bất công khi không phong bổ ông vào chức vụ và ngạch đẳng xứng đáng với công trạng của mình. Thêm nữa, Ông đã phải chịu những phí tổn nặng nề, trang trải chiến phí trong chiến trận Canada. Thậm chí Quốc Hội đã lơ đi về việc bồi hoàn chiến phí, mà còn đim ông trên thang bậc công danh. Nguyên gốc ông vốn là con buôn, nào lý gì đến Trung Dung Đại Học mà minh minh đức, cho nên mằm mống tạo phản từ đó phát sinh! Tháng 7 năm 1780 ông chỉ huy doanh trại Fort West Point ở New York (ghi chú: thật ra lúc này Tổng Tư Lệnh quân đội Mỹ tướng Washington vẫn tin dùng ông và việc đề cử và bổ nhiệm ông vào chức chỉ huy Fort West Point đều do ông Washington sắp xếp) và Arnold bắt đầu liên lạc với tướng 4 sao Sir Henry Clinton của quân Anh qua thiếu tá Andre’. Ông hứa giao West Point cho quân Anh để đổi lấy 20 ngàn bảng Anh và chức tướng cho mình trong quân đội Anh quốc. Thiếu tá Andre’ bị bắt cùng với các chứng liệu “phản bội” giao thành của Arnold! Andre’ sau đó bị treo cổ vì tội gián điệp và Benedict Arnold đào thoát đến chiến hạm Vulture của Anh chờ sẵn trên sông Hudson River.

Sử gia thời đó ghi rằng quân Anh thật ra chẳng mấy tin nhiệm Arnold dù ông ta biết nhiều diễn biến trên sân khấu Hoa Kỳ. Dưới chỉ thị của tướng Anh Clinton, Arnold huy động binh Anh vào Virginia và chiếm Richmond, cắt đường tiếp vận chính cho miền Nam thuộc địa. Người ta kể rằng khi ông bắt được một sỹ quan trong quân đội Mỹ (người đứng cùng chiến tuyến với ông ngày nào!) ông hỏi người tù binh “Quân đội Mỹ sẽ làm gì tôi nếu tôi bị bắt?” và người ta cũng kể rằng vị sỹ quan tù binh chằm biếm trả lời “Cut off your right leg, bury it with full military honors, and then hang the rest of you on the gibbet” (tạm dịch: “Cắt chân phải của

ông, chôn cất với đầy đủ lễ nghi quân cách rồi sau đó treo phần thân thể còn lại của ông trên giá phơi khô” Tôi cũng xin tò mò đánh dấu hỏi ở đây “tại sao chân phải mà không là chân trái, cái chân đã bị thương nhiều lần trong trận chiến, mà cũng là dấu tích dưng cảm hy sinh của ông?” Chẳng lẽ chỉ vì chân trái của ông đã hết xài cho nên họ muốn cắt luôn chân phải để cho ông hết đường phản trắc!”

Căn nhà Benedict Arnold trú ngụ trước kia vẫn còn tồn tại ở Luân Đôn. Căn nhà vẫn mang bảng hiệu khắc ghi “Benedict Arnold, một người Mỹ ái quốc!” Sự thật lắm khi có thể là điều rất nhiều tranh cãi! Nếu vị tướng tài ba này hy sinh chết trong trận chiến Saratoga có lẽ tên tuổi ông “nghìn năm bia miệng” sẽ đời đời tôn kính, ông không trở về với cát bụi với vết chàm trên mặt và tôi cũng không ân hận đã phải viết về ông với những giòng phẫn tiếu!

Từ Tây sang Đông bảng phong thần vẫn còn nhiều ghê rùng! Khuôn khổ Lá Thư cộng với tiêu chuẩn ngắn gọn của nó, tôi nghĩ cái tâm ATNP của tôi khó đạt mức “chỉ ư chi thiện” dù sao những nhân vật Chánh, Tà, dùng vương đạo hoặc bá đạo thời Xuân Thu Chiến Quốc, thời Phong Kiến, Quân Chủ, hay Cận Đại trong lịch sử Trung Hoa, những nhân vật “đồ tể” trong “vương quốc Đò” của lịch sử thế giới cũng sẽ được tôi mời ra đây ít vị để góp tên vào “Ngàn năm bia miệng”.

Năm 1276, nửa thế kỷ trước Benedict Arnold, Quảng Vương, ông vua cuối cùng của nhà Tống tử tiết trầm mình xuống biển tại đảo Nhai Sơn tỉnh Quảng Đông. Trung thần nghĩa sĩ cùng ngàn vạn nhân dân một lòng tuân tiết theo vua chứ không hàng giặc! Nhà Tống khép lại một trang sử bi hùng của lịch sử Trung Hoa. Nhưng những thế hệ sau dân tộc Trung Hoa chẳng mấy người nhắc đến vị vương xấu số cũng không mấy ai đá động đến



chánh sách cai trị tàn bạo của Nguyên Mông khi chiếm đoạt giang sơn đất đai nhà Tống. Trái lại trong tâm khảm người Hán những trung thần Lục tú Phu, Văn thiên Tường, Trương thế Kiệt được gọi là “Tống vong Tam Kiệt” là câu nói “nghìn đời trở trở” dù trăm năm bia đá cũng mòn! Tể tướng họ Lục tuốt grom bức tử thê nhi rồi cống vua gieo mình xuống biển! Văn thiên Tường một lòng kiên trung trong ngục thất, coi khinh cái bả danh lợi của quân thù dâng như, ngấm mây trắng trôi trên đỉnh đầu mà lòng quận đau với non sông đất nước. Ông thà chết chứ không theo giặc trung dưng nói với Hốt tất Liệt rằng “Thiên Tường này đội ơn nhà Tống, làm sao có thể thờ hai vua được, ta chỉ xin được chết thôi” Hốt tất Liệt chấp nhận. Khi lưỡi búa của tên đao phủ hạ xuống, ông quay mặt về Nam Kinh, như thể vua Tống vẫn còn ở đó, mà vái dài! (ghi chú: Đoạn sử liệu này tôi chép của Công Chánh đàn

anh Nguyễn Hiến Lê, Sử Trung Quốc, trang 370). Cuối cùng Trương thế Kiệt người thứ ba trong “Tống vong Tam Kiệt” dù tinh thể cùng cực vẫn không tuyệt vọng do đường thủy sang Việt Nam mưu cầu phục quốc nhưng giữa đường đắm thuyền bỏ mình trong bão táp. Lòng Trời nên Tống tuyệt chứ suy ra trung thần họ Trương đi đúng chỗ. Quân Mông Cổ bách chiến bách thắng từ Âu sang Á, đế quốc Mông Cổ vào năm 1280 sau khi chiếm trọn Trung Hoa là một đế quốc lớn nhất trong lịch sử cổ kim (Sử Trung Quốc, Nguyễn Hiến Lê trang 368). Cái lạ lùng là quân Mông lại sa lầy ở Việt Nam vào thời đó cho nên tôi nói Trương thế Kiệt đã không làm khi chọn xứ ta làm nơi phục quốc! Mưu sự tại Nhân thành sự tại Thiên!? Lòng Trời, cũng lại là lòng Trời, người làm không xong thì Trời lãnh đủ! Con người muôn đời không sao định đoạt được số phận của mình nhưng phúc thay, cái mà con người có thể lựa chọn cho mình trong kiếp nhân sinh ngắn ngủi, là đường Chánh hoặc nẻo Tà để

ngàn năm bia miệng sẽ tôn sùng hay nguyên rủa!

Tần thủy Hoàng cuối thời Chiến Quốc tóm đầu lục quốc (Tề, Yên, Sở, Ngụy, Triệu, Hàn) thống nhất Trung Hoa dùng Lý Tư, Hàn Phi giúp ông tạo dựng một chế độ quân chủ chuyên chế thay chế độ phong kiến. Trong 5



thế kỷ đầu Xuân Thu đến cuối Chiến Quốc, nước Trung Hoa đã trải qua bao nhiêu hưng vong biến đổi, tao loạn ly tan. Bao lực chuyên quyền, dùng pháp trị thay thế học thuyết Khổng Khâu Mặc Địch. Nhân, Đức, Lễ, Nghĩa chỉ là xa-sĩ phẩm trong thời binh đao! Học giả Mỹ Will Durant nhận xét rằng: “Most of us spend too much time on the last twenty-four hours and too little on the last six thousand years” (tam dịch: Phần lớn trong chúng ta đã tốn rất nhiều thì giờ vào 24 giờ qua mà rất ít thì giờ cho 6000 năm trước!) Quả thật sống trên đất Mỹ nói chung, California nói riêng, cái quan tâm thường ngày của chúng ta là giá sinh hoạt, xăng lên, vàng xuống, chỉ số Dow Jones, thăng trầm địa ốc, Bác Triết Mỹ du, tin tức từ Việt Nam, dân mất đất, mất nhà từ Bắc chí Nam nước Việt, tả tơi, áo rách khó ôm, rất cổ đứt họng, gào tên ông Dũng, ông Triết “cứu chúng tôi với” khi bị thông lọng cột cổ còng tay quăng lên xe, như bắt chó điên chạy hoang ngoài phố (ghi chú: thật là một bi hài kịch, đầm máu và nước mắt, của người dân, đã bị bịt mắt bịt mồm, tẩy não nhồi sọ, bao nhiêu năm trong “địa ngục trần gian” thân phận họ đã bị chế độ xem như chó điên cần diệt bỏ! họ điên đến nỗi gọi tên những tên đầu sỏ chủ mưu ra để mong có lẽ sớm đưa họ về nơi cực lạc !?) và vô số vấn đề lật vạt.. Ai hơi đâu mà lần thân tội dạ như tôi nếu có ngày nghỉ mà không Casinos, thì Nhục Bò Đoàn, Kim Dung, Thủy Hử, Đông Châu Liệt Quốc. Học giả Durant trách đúng vì có đọc lịch sử Trung Hoa tôi mới nghiệm ra chủ thuyết cộng sản đã có từ mấy ngàn năm

trước chẳng mới mẻ gì! Thương Ưởng nước Vệ, Hàn Phi nước Hàn chắc là tổ tiên mấy chục đời Karl Max, Stalin, và Mao xé rách (!?)! Trong khuôn khổ vài trang giấy khó mà viết hết những thời đại huy hoàng cũng như đen tối của lịch sử Trung Hoa. Người Việt ở thế hệ tôi, dù bị học thuật Tây phương nhào nặn đến đâu cái ảnh hưởng Khổng giáo phương Đông hình như vẫn được tồn tại qua máu huyết của tiền nhân. Hơn 3000 năm trước Trung Hoa có thể nói đã có một nền văn minh sáng lạng trong lịch sử thế giới, xã hội Trung Hoa đặt nền tảng trên sự dung hòa đạo đức Khổng Mạnh với thuyết lý thực tiễn pháp gia là một cơ cấu chính trị rất hữu hiệu so với xã hội đồng thời phương Tây. Trung Hoa cũng còn là nước đi đầu trong nhiều lãnh vực phát minh sáng chế, rất cần yếu cho lịch sử của nền văn minh nhân loại. Lục Cửu Uyên (1139-1192) một triết gia đời nhà Tống khi bàn đến Tri và Hành ông nói “Học cho rộng chưa bằng biết cho rõ, biết cho rõ chưa bằng làm cho thực”. Rõ ràng học thuyết này khó ai có thể không cho là nền tảng, nguyên lý của khoa học kỹ thuật hiện đại, thế mà tại sao Trung Hoa dậm chân tại chỗ “thiên ngũ” để “man di” cùng giặc cướp phương Tây mặc tình xâu xé đất nước cho mãi đến ngày “ngũ thất” ngày 7 tháng 5 năm 1919 còn gọi là ngày “quốc sĩ” con sư tử ngủ Trung Hoa mới thức tỉnh, cựa mình đứng lên gầm nộ! Đây chỉ là phút suy tư ngoại đề của bài viết, tác giả xin được tiếp tục quay lại với các vị thần trong bảng “Nghìn năm bia miệng” dưới đây:

Thương Ưởng còn gọi là Vệ Ưởng người nước Vệ dòng Công thất nên có họ là Công tôn, ông là người học cao uyên bác, một pháp gia hàng đầu thời Chiến Quốc. Học giả Nguyễn Hiến Lê cuối trang 112 của bộ Sử Trung Quốc đã hết lời đề cao ông khi ông viết “Từ khi Mao Trạch Đông diệt xong Quốc Dân Đảng, người ta mới thấy ảnh hưởng của Thương Ưởng rất lớn, hơn cả Khổng Tử nữa, hầu hết những cái cách lớn lao đều mang dấu vết của Ưởng, đáng lẽ người ta phải đưa ông lên hàng vĩ nhân của Trung Hoa mới phải. Thật lạ lùng, hai chính trị gia đó (Khổng Khâu và Thương Ưởng), chủ trương

trái ngược hẳn nhau, mà dân tộc Trung Hoa đều thờ được cả” Tôi không nghĩ như đàn anh NHL cũng không cho là họ Thương có thể đem sánh với họ Khổng, vị “Vạn thế Sư biểu” của 2500 trước! Tôi cũng không nghĩ là NHL khi viết “Sử Trung Quốc” ông ở dưới hoàn cảnh Cộng Sản đã cưỡng chiếm được miền Nam, cho nên ngòi bút của ông phải “uốn theo chiều gió” và tôi cũng chưa thấy thức giả đời sau đặt Thương Ưởng ngang với đức Khổng, có chăng chỉ trong vương quốc đỏ của họ Mao, và cũng có thể cũng chỉ trong giới “ăn trên ngồi trước, bóp hầu, siết cổ” dân đen mới đánh xi bốp thơm họ Thương! Mấy chục năm ở Mỹ tôi học được cái, không biết là đại hay khôn của người bản xứ là chuyện phải trái gì cũng phải tôn trọng ý nghĩ của người khác cho nên tôi xin tiếp tục mời độc giả cùng tôi “nghiên kú” lịch sử cuộc đời của pháp gia Công Tôn Vệ Ưởng dưới đây:

Thương Ưởng là tay chân của Công thúc Toa, tể tướng nước Ngụy. Toa biết Ưởng là bậc chân tài chưa kịp tiến cử đề bác Ưởng với nhà vua (Ngụy Huệ Vương) thì Công thúc Toa ngã bệnh. Khi đến thăm vị Tể Tướng của mình trên giường bệnh nhà vua hỏi Công thúc Toa “Nếu chẳng may khanh qui tiên thì ai thay khanh” Công Thúc Toa nói “Có Vệ Ưởng” Nhà Vua chẳng nói gì toan bỏ đi. Toa vội nói “Nếu đại vương không dùng y thì giết chứ dùng để hắt đi nước khác” Huệ Vương miễn cưỡng gật đầu rồi bỏ ra về. Sau đó Công Thúc Toa nói với Vệ Ưởng “Ta tiến cử nhà ngươi với Chúa Công, nhưng Chúa Công lộ vẻ không muốn dùng ngươi ta cũng có nói với Chúa Công nếu không dùng ngươi thì phải giết. Ngươi nên trốn sang nước khác ngay đi” Ưởng cười nói “Nhà Vua đã không nghe lời Ngài dùng tôi, thì có bao giờ nghe lời Ngài mà giết tôi!”. Sau đó nghe Tần Hiếu Vương (nước Tần) treo bảng cầu hiền, Ưởng bỏ Ngụy sang Tần tìm đến Cảnh Giám là tên thái giám được vua Tần rất tin sủng thời đó đề xin y tiến cử. Lần yết kiến đầu tiên Ưởng mới nói có vài câu thì nhà Vua đã ngủ khi! Sau đó Tần Vương gọi Cảnh Giám vào trách “Tên đó bố láo dùng không được” Cảnh Giám trách Vệ Ưởng. Ưởng phân bua “Tôi đem cái Đế đạo

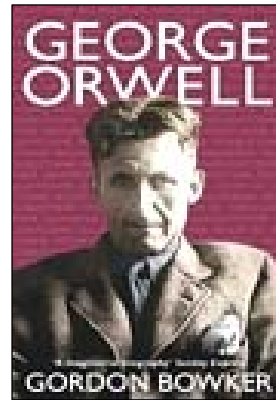
ra nói tại Vua không hiểu...” Năm ngày sau Cảnh Giám lại xin Vua cho Ưởng yết kiến lần nữa Ưởng ba hoa chích chòe một hồi Vua chán không nghe lại cho điệu Cảnh Giám vào quở “Hắn nói dông dài không lẽ bắt ta đợi mấy trăm năm nữa để theo cái đạo của hắn”. Cảnh Giám sau đó lại trách Ưởng. Ưởng nói “Tôi đem cái Vương Đạo ra nói nhưng Vua vẫn không hiểu xin cho tôi được yết kiến lần nữa” Năm ngày sau Vệ Ưởng vào cung nói một hơi sau đó nhà vua nói với Cảnh Giám “Hôm nay hắn nói nghe được đó” Ưởng nói với Giám “Tôi đem Bá Đạo nói với nhà Vua” Sau đó Tần Hiếu Vương bị Thương Ưởng mê hoặc ngồi nghe y nói đến cả mấy ngày, tê chân mỗi gối vẫn không chán (Ghi chú: mâu chuyện này tôi trích trong “Thời đại Xuân Thu Chiến Quốc Khảo Luận của tác giả Ngô Nguyên Phi, trang 912-913)

Cái “Bá Đạo” của Thương Ưởng mà Hàn Phi và Lý Tư cả thế kỷ sau đã đem áp dụng giúp Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Hoa đặt nền tảng trên bạo tàn chuyên quyền sát máu. Quyền con người, bọn pháp gia chuyên quyền cho là một thứ độc phẩm mà bằng mọi giá phải diệt bỏ. Theo tôi kẻ dùng “Bá Đạo” để “Trị Quốc, bình Thiên Hạ” thì khó mà tồn tại lâu dài. Nhà Tần (gốc man di) do sự cai trị tàn bạo bị nhân dân lục quốc (gốc văn minh) uất hận mau chóng lật đổ. Thương Ưởng bị chết phanh thây, Hàn Phi chết treo cổ trong tù và Lý Tư bị tru di tam tộc (họ cha, họ mẹ, họ vợ!) Gieo gió gặt bão bài học lịch sử vẫn còn sờ sờ sao vẫn có kẻ chưa “minh tâm” Thương thay!

Như tôi đã nói ở phần trên Thương Ưởng có thể là ông tổ mấy mươi đời của Stalin. Tiên sinh họ Vệ, cũng là họ Thương, chỉ khác Stalin đôi phần vì ông là một biện sĩ, chỉ đem bày bán cho vua chúa các món Đế, Vương, và Bá đạo muốn theo đường nào là “tùy nghi mạng mỡ” Stalin là tên “đồ tể” chẳng Vương chẳng Đế chỉ có thủ tiêu chém giết cho nên nhà văn George Orwell cũng được tôi mời ra đây để góp phần vào “Ngàn năm bia miệng”.

George Orwell bút danh của văn hào Anh Eric Arthur Blair (1903-1950). Ông vừa viết sách vừa làm báo. Trong thế kỷ 20 sách, báo, những

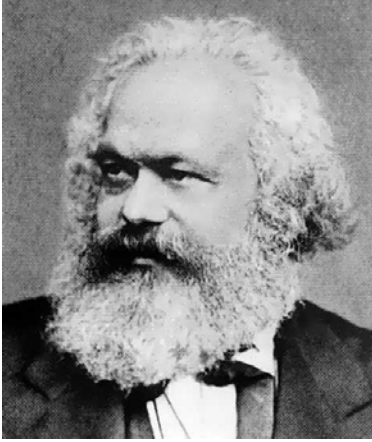
bài phê bình, phiếm luận chính trị, điều tra về hoàn cảnh xã hội đương thời của ông được độc giả rất hâm mộ. Hai tác phẩm nổi danh, cũng là những sáng tác cuối cùng trong cuộc đời “yêu mệnh” của ông, là *Animal Farm* (Trại súc vật) và *Nineteen Eighty-Four* (1984). Sở dĩ tôi đem tên ông vào bài viết này vì ông là người cực lực đả kích những chế độ độc tài nói chung và Stalin nói riêng (ghi chú: quan điểm chính trị của George Orwell nghiêng ngả qua nhiều đoạn trong đời ông nhưng chung qui tư tưởng của ông ngả theo phái tả, theo chủ nghĩa xã hội. Ông tự cho mình là một “Tory anarchist” (ghi chú: chữ tory bắt nguồn từ Anh quốc để gọi nhóm “bảo hoàng” và trong nghĩa chung là nhóm người ủng hộ “Conservative Party” các đảng phái bảo thủ, còn anarchist là hỗn loạn vô chính phủ... Thú thật tôi cũng không hiểu tác giả muốn nói gì khi đặt mình vào cái hỗn danh Tory Anarchist trên!) Trong thời gian ông phục vụ tại Miền Điện trong lực lượng cảnh sát hoàng gia Anh ông chống đối chủ nghĩa đế quốc. Năm 1941 khi ông làm cho đài BBC khu vực Đông Á phát thanh hướng về Ấn Độ, mục đích đưa sự quan tâm của dân Ấn vào cuộc chiến, trong khi quân đội Nhật đang ở ngưỡng cửa Ấn Độ. Ông biết rõ rằng mình đang địch vận, đang phát thanh tuyên truyền mà một nhà văn chuyên chính như ông có cảm giác như mình bị chà đạp khi ông ví mình với “an orange that’s been trodden on by a very dirty boot” (tạm dịch: một quả cam bị bẹp dẫm dưới chiếc ủng quá bẩn thỉu). Những tình trạng cùng nhân vật mô tả trong *Animal Farm* đều được tượng trưng cho xã hội Liên Xô dưới thời Stalin. Tác giả Orwell đã vạch rõ và nói thẳng với nhà xuất bản về con heo Napoleon, (Ghi chú: trong *Animal Farm*, Napoleon tên con lợn rừng, được tác giả cho thủ vai Staline là con vật hung ác, côn đồ, bất lương nhất trong “trại súc vật”) khi ông viết gửi nhà xuất bản “... when the windmill is blown up, I wrote “all the animals including Napoleon flung themselves on their faces” I would like to alter it to “all animal except Napoleon” If that has been printed it’s not worth bothering about, but I just thought the alteration would be fair to JS (Joseph Staline), as he did stay in Moscou



during the German advance” (tạm dịch: ...khi cái cối xay gió quay, tôi viết “tất cả súc vật kể cả Napoleon đều cùng...” tôi muốn được đổi lại là “tất cả súc vật ngoại trừ Napoleon”. Nếu chuyện đã được in thì cũng chẳng đáng bận tâm để sửa chữa, nhưng tôi cũng vừa nghĩ rằng việc sửa sai cũng đáng cho JS (Joseph Staline), bởi vì y vẫn an vị ở Moscou khi quân Đức tiến quân) Câu chuyện “Trại súc vật” cũng như sự nghiệp văn chương của George Orwell thật khó mà kê hết ở đây tôi chỉ xin được lược tả qua loa dưới đây một vài nhân vật tiêu biểu cho cốt truyện.

Napoleon, con heo rừng, con vật xấu xa hung tợn nhất của trại, sau khi đã nắm quyền bính vọt lên mức thang danh vọng, đào tạo những con chó con trở thành “ác khuyến” KGB “de facto” mật thám của chế độ. Sau khi đuổi Snowball ra khỏi trại Napoleon chiếm trọn quyền hành, sử dụng con lợn thịt Squealer để tuyên truyền thất thiệt cũng như sử dụng bày “ác khuyến” trấn áp các con thú khác trong trại! Điềm khôi hài kỳ thú ở đây là tác giả Orwell đã dùng tên của binh gia độc tài hàng đầu của nước Pháp, Nã phá Luân để đặt tên cho nhà độc tài khát máu Cọng Sản Stalin, thời đó.

Snowball, con heo trắng, đối thủ của Napoleon, tác giả muốn dùng con thú này để ám chỉ Leon Trosky. Vì Snowball cho rằng heo có thể ăn táo nên Snowball được lòng hầu hết thú vật trong trại và cũng như Trosky, Snowball bị bày ác khuyến KGB của Staline (Napoleon) đuổi ra khỏi trại. Snowball bị Napoleon cáo buộc đủ thứ tội sau khi bị lưu đày dù rằng đã dừng cầm chiến đấu trong trận chiến Cowshed. Con heo Napoleon tuyên truyền và thuyết phục đám thú trong trại rằng con lợn, hèn nhát và bi ổi, Snowball, là một gián điệp nhị trùng cho “loài người”!



Squealer, một con heo thịt, tuy nhỏ con nhưng khá mập mạp giữ vai phát ngôn viên của Napoleon trước quần chúng. Tác giả đã dựng vai Squealer để tượng trưng cho nhân vật Vyacheslav Molotov và tờ báo “Sự Thật” Pravda của Liên Xô. Squealer bóp méo, lạm dụng ngôn từ để tâng bốc, bào chữa mọi hành động của con heo Napoleon. Squealer là biểu tượng của mọi tuyên truyền bốc thơm chế độ. Tác giả Orwell muốn nêu lên một điểm rằng các chính trị gia, cỡ nào, đã lạm dụng ngôn ngữ để lừa bịp, ma mị quần chúng. Chẳng hạn Squealer đã giới hạn tranh cãi bằng cách làm cho khúc mắc vấn đề, đánh lạc hướng, làm mập mờ xáo trộn lung tung đại để đánh lộn con đen như thể y nói rằng “heo” cần xa xỉ đặc biệt để có thể hoàn thành những chức năng mà heo đảm nhận! Tuy nhiên khi vấn đề được gạn hỏi thì Squealer luôn luôn đem hình ảnh việc trở lại của “Mr. Jones” (trại chủ cũ) ra để đe dọa về quyền lợi đang có của tập thể heo trong trại. Squealer cũng dùng thông kê giả tạo để tuyên truyền rằng đời sống trong trại càng ngày càng tốt đẹp hơn! (người viết phụ chú: bài bản này là quốc ca của các vương triều “Đỏ”, bịp bợm lão khoét là nghề của chàng! Có lắm “khúc ruột ngàn dặm”, “à beau mentir qui vient de loin”, bô chuyên điếm hồng, nói giáo cho giặc khi đi Việt Nam về hết lời uốn éo lên xuống sáu câu! Mặt dày hơn chú heo Squealer! Bái phục!)

Nhân vật dưới lột súc vật trong “Animal Farm” điển hình trong thời Stalin thật ra quá dài trong khuôn khổ bài viết này! Tôi chỉ xin nôm na ghi lại Minimus, con heo thi sĩ tượng trưng cho Maxim Gorky, kiểu Tô Hữu “Ồi ông Staline oi..” Old Major biểu tượng cho Lenin và Karl Marx và tác giả cũng tin rằng sẽ là động lực trong tương lai, thúc đẩy lớp trẻ phản kháng lại chế độ đương thời mà chúng đang sống và chịu đựng (phụ chú: là người thiên tả, theo chủ nghĩa xã hội, Orwell nghiêng về một vài quan điểm chính trị của Marx và ông cũng có phần nào kính nể Vladimir Lenin). Pinkeye một con heo con chuyên môn nếm đồ ăn cho Napoleon (xem có trộn thuốc độc không!). The Rebel Pigs là những con heo phản nản về việc Napoleon chiếm quyền tại trại nhưng chúng bị nhanh chóng bịt mồm bởi KGB. Quyền “Animal Farm” quý AH có thể đọc trên Internet, sách cũng

có bản dịch bằng Pháp ngữ. Có đọc sách mới có được cái nhìn khái quát của những diễn biến như cuộc cách mạng 1917 lật đổ Nga hoàng “Tsar Nicholas II” vì tình trạng nghèo đói cùng cực của nước Nga thời đó ví như việc các trại chủ bỏ đói quên cho thú vật trong trại ăn. Vụ mưu lấy lại trại của “Mr John”, trong trận chiến “Cowshed” ví như “Cuộc nội chiến Nga” mà vào thời kỳ các chính phủ “Tư Bản” phương Tây đã gởi quân đội đến mưu hòng quét nhóm Bolsheviks ra khỏi chánh quyền Nga...v.v. Sách tuy cũ nhưng giá trị của sách quả thật bất hủ!

Để kết thúc “Ngàn năm bia miệng” tôi xin mời ra đây anh bạn **Zarganar**, một kịch-sĩ tên tuổi Miến-Điện mà mới đây chính phủ quân phiệt nước này đã từ chối cấp chiếu khán cho anh sang dự hội nghị “International Burma Studies Conference” tại Singapore (phụ chú: Miến Điện đã bị tập đoàn quân phiệt đổi tên thành Myanmar. Thủ lãnh hàng đầu nắm vận mệnh quốc gia là tướng Than Shwe, chủ tịch Hội Đồng nhà nước kiêm chỉ huy tối cao Quân Đội.

Thủ tướng chính phủ đương nhiệm là tướng Soe Win, tướng Khin Nyunt giữ chức thủ tướng cho đến ngày 19 tháng 10 năm 2004 thì bị thay thế bởi tướng Soe Win sau vụ thanh lọc Cơ Quan Phản Giác Quân Đội. Miến Điện bị phương Tây cô lập trong nhiều năm vì chính sách độc tài quân phiệt. Nga, Tàu như thường lệ vẫn là những nước hậu thuẫn độc tài để buôn bán và tạo thêm vùng ảnh hưởng. Ấn Độ đi cáng nắng với Miến để rao bán cà-ri!) Cái đặc biệt của nhân vật này là anh vốn tốt nghiệp nhà sĩ mà không hành nghề nhỏ rãng mà chỉ thích “móc họng” Vào thập niên 1980 anh đã nhạo báng chế độ cái gọi là “xã hội chủ nghĩa” với những câu chuyện “móc họng” mỉa mai những nhận vật đầu sỏ trong giới quân phiệt đương quyền. Anh bị cấm xuất hiện trước quần chúng và nhiều lần vào tù ra khám. Một trong nhiều câu chuyện cười ra nước mắt của anh là một lần trong cuộc thăm vấn tên công an chỉ cái ghế mời anh ngồi, anh thản nhiên nói: “Thưa ông, xin cho tôi được đứng để trả lời ông, lý do đơn giản là khi tôi đã ngồi vào chiếc ghế này thì sẽ rất khó cho tôi đứng dậy mà rời bỏ nó!” Đương nhiên chẳng cứ tại nước độc tài Miến-Điện, mà hầu hết trên khắp

“Thiên Đường Cộng-Sản” có cha nào chịu rời cái ghế “độc tôn” đâu! Điển hình là cái con quái vật râu xanh ở hòn đảo “lắm mía, nhiều si-gà” chín phần chết, non



nửa phần sống, vẫn cho cái loa quốc doanh ầm ĩ, ra rả, hàng ngày ca bài “Fidel Castro, vĩ nhân Nhân-Loại, vị cha già của Đất-Nước, phước như Đông-Hải thọ tợ Nam-Sơn” Chỉ khổ cho mấy tay Cubain vượt biển, bao năm mỗi mồn căng lều ở Florida ngày ngày đem ông tam đại, tứ đại, của giòng họ Castro bắt chui vào váy đụp của mấy bà nông dân xứ Bắc nước ta để thưởng thức “tinh hoa trí tuệ” hầu mau chóng tuyệt mạch, tuyệt giòng, tuyệt giống nhưng Trời già vẫn oái ăm chưa cho Diêm Vương tắt đèn tên “sát thủ nhiều râu” trên hòn đảo đã một

thời là cảnh non bông, nước nhược, cho du khách năm châu!

Anh kể rằng: “Khi sóng thần Tsunami gập ập vào bờ biển Miến-Điện thì ba con kinh ngư có tên: 1-Thân Swe, 2- Khin Nyunt, 3- Soe Win nhảy ra chận sóng thần Tsunami quát hỏi rằng “Ê anh kia anh đến vùng bể chúng tôi để làm



gì? Tsunami lớn tiếng trả lời: “Ta đến đây để bình địa tàn phá quét sạch vùng này” Ba con kinh ngư đất Miến khua tay chỉ hướng Bắc

(Ghi chú: hướng Thái Lan) mà nói “Anh đi về hướng kia mà làm phận sự của anh, chỗ này chỉ ba chúng tôi cũng thừa sức phá tan tành rồi anh khỏi nhọc công”

Nói “miệng” mà chẳng nhắc “lưỡi” e có phần thiếu sót. Trong Tân Ước (James 3:13) có nói “The tongue also is a fire, a world of evil among the part of the body. All kinds of animal, birds, reptiles and creatures of the sea are being tamed and have been tamed by man, but no man can tame the tongue. It is a restless evil, full of deadly poison”.

Tô Tần làm tướng sáu nước, Trương Nghi với thuyết Liên Hoàn đều do miệng lưỡi của họ mà có! Trương Nghi bị một trận đòn thừa sống thiếu chết chỉ vì Chiêu Vương mất viên ngọc Biện Hòa. Về nhà vợ Nghi vừa khóc vừa mắng “Chàng nay bị nhục cũng do cái tội đọc sách du thuyết mà ra. Phải chi yên phận làm ruộng thì đâu ra nông nổi này!?” Nghi há mồm hỏi vợ “Lưỡi ta còn không?” Vợ Nghi cười đáp “Còn” Nghi nói “Còn lưỡi là còn tiền của” Con người muốn thuần hóa được cái lưỡi của mình quả là điều khó đạt! Nếu lưỡi không thuần thì khó tránh “Ngàn năm bia miệng” nhắc tên!

Colton ngày 28 tháng 7 năm 2007

Hoàng như Ngọc